

Số: 128/2022/QĐST-DS

Ba Vì, ngày 09 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 500, 501, 502, 503, 422 của Bộ luật dân sự năm 2015. Điều 166, 167, 168 của Luật đất đai năm 2013.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2022/TLST-DS, ngày 17 tháng 10 năm 2022, về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: + Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1981.

+ Bà Đinh Thị M, sinh năm 1985.

+ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1959.

+ Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1962.

+ Ông Hoàng Công H2, sinh năm 1982.

+ Bà Bùi Thị H3, sinh năm 1985.

Điều HKTT: Thôn B, xã YB, huyện BV, thành phố Hà Nội.

- * Bị đơn: + Ông Đinh Công K, sinh năm 1954.
+ Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1953.
+ Anh Đinh Trung K1, sinh năm 1980.
+ Anh Đinh Trung D, sinh năm 1982.

Đều HKTT: Px, DK, phường LH, quận ĐĐ, tp Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Nh, anh Đinh Trung K1, anh Đinh Trung D: Ông Đinh Công K, sinh năm 1954. HKTT: Px, DK, phường LH, quận ĐĐ, tp Hà Nội.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Văn phòng Công chứng BV, thành phố Hà Nội. Người đại diện: Ông Phùng Văn Đ1 – Công chứng viên. Địa chỉ: Thị trấn TĐ, huyện BV Thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ tranh chấp yêu cầu chấm dứt hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất:

- Xác định hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất (bản gốc) ký kết ngày 29/11/2017, tại trụ sở Văn phòng Công chứng Ba Vì – Thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Số công chứng: 750/2017/HĐCN, quyển số 02TP/CC-SCC/HĐGD. Giữa Bên chuyển nhượng: (Bên A): Ông Đinh Công K, sinh ngày 15/12/1954, bà Nguyễn Thị Nh, sinh ngày 02/7/1953, anh Đinh Trung K1, sinh ngày 21/7/1980, anh Đinh Trung D, sinh ngày 22/7/1982. Đều HKTT: Px, DK, phường LH, quận ĐĐ, tp Hà Nội, với Bên nhận chuyển nhượng (Bên B): Ông Nguyễn Văn H, sinh ngày 14/12/1981, bà Đinh Thị M, sinh ngày 22/01/1985. Đều HKTT: Thôn B, xã YB, huyện BV, thành phố Hà Nội. Chấm dứt hiệu lực kể từ ngày 01/12/2022.

- Xác định hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất (bản gốc) ký kết ngày 29/11/2017, tại trụ sở Văn phòng Công chứng Ba Vì – Thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Số công chứng: 751/2017/HĐCN, quyển số 02TP/CC-SCC/HĐGD. Giữa Bên chuyển nhượng: (Bên A): Ông Đinh Công K, sinh ngày 15/12/1954, bà Nguyễn Thị Nh, sinh ngày 02/7/1953, anh Đinh Trung K1, sinh ngày 21/7/1980, anh Đinh Trung D, sinh ngày 22/7/1982. Đều HKTT: Px, DK, phường LH, quận ĐĐ, tp Hà Nội, với Bên nhận chuyển nhượng (Bên B): Ông Nguyễn Văn L, sinh ngày 02/02/1959, bà Nguyễn Thị H1, sinh ngày 10/11/1962. Đều HKTT:

Thôn B, xã YB, huyện BV, thành phố Hà Nội. Chấm dứt hiệu lực kể từ ngày 01/12/2022.

- Xác định hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất (bản gốc) ký kết ngày 29/11/2017, tại trụ sở Văn phòng Công chứng Ba Vì – Thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Số công chứng: 752/2017/HĐCN, quyển số 02TP/CC-SCC/HĐGD. Giữa Bên chuyển nhượng: (Bên A): Ông Đinh Công K, sinh ngày 15/12/1954, bà Nguyễn Thị Nh, sinh ngày 02/7/1953, anh Đinh Trung K1, sinh ngày 21/7/1980, anh Đinh Trung D, sinh ngày 22/7/1982. Điều HKTT: Px, DK, phường LH, quận ĐĐ, tp Hà Nội, với Bên nhận chuyển nhượng (Bên B): Ông Hoàng Công H2, sinh ngày 08/10/1982, bà Bùi Thị H3, sinh ngày 18/5/1985. Điều HKTT: Thôn V, xã YB, huyện BC, thành phố Hà Nội. Chấm dứt hiệu lực kể từ ngày 01/12/2022.

- Về hậu quả của việc chấm dứt hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất: các bên đương sự đã tự nguyện giải quyết xong, đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí: Ông Nguyễn Văn H, bà Đinh Thị M, tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ một phần vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Nguyễn Văn H đã nộp: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0060547 ngày 17/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại ông Nguyễn Văn H số tiền 150.000đ (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*).

Ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị H1, tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ một phần vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Nguyễn Văn L đã nộp: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0060546 ngày 17/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại ông Nguyễn Văn L số tiền 150.000đ (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*).

Ông Hoàng Công H, bà Bùi Thị H2. tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ một phần vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Hoàng Công H đã nộp: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0060545 ngày 17/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại ông Hoàng Công H số tiền 150.000đ (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Ba Vì;
- Chi cục THADS h. Ba Vì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN PHÚC THỊNH

